

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU(*).....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 2026

**DANH SÁCH CỬ TRI
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI
VÀ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031**

Khu vực bỏ phiếu số (*).....thuộc xã/phường/ đặc khu..... tỉnh/thành phố.....

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nam	Nữ	Số Căn cước	Dân tộc	Nơi cư trú			Bầu cử ĐBQH	Bầu cử đại biểu HĐND		Ghi chú
							Thường trú	Tạm trú	Nơi ở hiện tại		Tỉnh, thành phố	Xã/phường, đặc khu	
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7a)	(7b)	(7c)	(8)	(9)	(10)	(11)
1													
2													
Tổng số													

Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu là:..... người; trong đó có:..... Nam;..... Nữ.

Cử tri tham gia bầu cử ĐBQH:..... người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND tỉnh, thành phố.....người;

Cử tri tham gia bầu cử đại biểu HĐND xã, phường, đặc khu.....người;

Danh sách này được lập tại..... ngày tháng năm 2026.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN (*)**

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ và tên,

đóng dấu của Ủy ban nhân dân)

Ghi chú:

(*) Ghi số thứ tự của khu vực bỏ phiếu.

Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thông báo cho cử tri ở địa phương về việc lập danh sách cử tri theo từng khu vực bỏ phiếu. Các cử tri đang đăng ký thường trú tại địa bàn được ghi tên vào danh sách cử tri tại nơi mình thường trú; trường hợp cử tri có nguyện vọng bỏ phiếu ở nơi khác thì cần thông báo lại để Ủy ban nhân dân cấp xã không ghi tên vào danh sách cử tri ở địa phương. Trong quá trình lập danh sách cử tri, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ ghi vào danh sách những cử tri đang đăng ký tạm trú ở địa phương mình nếu cử tri đó thể hiện rõ nguyện vọng được tham gia bỏ phiếu tại nơi mình tạm trú (có thể bằng văn bản hoặc trực tiếp bằng lời nói với người có trách nhiệm, ví dụ như trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố hoặc cán bộ phụ trách công tác lập danh sách cử tri của Ủy ban nhân dân cấp xã...).

Việc điền thông tin ở các nội dung trong bảng danh sách được thực hiện như sau:

- Cột (1) ghi họ và tên cử tri xếp theo họ gia đình hoặc theo tổ chức, đơn vị nơi cử tri đăng ký tham gia bỏ phiếu (ví dụ bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, đơn vị vũ trang nhân dân,...). Trường hợp danh sách lập theo họ gia đình thì tên chủ hộ xếp lên đầu; các hộ xếp theo thứ tự từ đầu xóm đến cuối xóm (ở nông thôn), từ đầu phố đến cuối phố (ở thành thị) hoặc theo một thứ tự thích hợp với đặc điểm của địa phương.

- Cột (2) cần ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh. Đối với cử tri sinh từ năm 2007 trở về trước, nếu không xác định được chính xác ngày sinh, tháng sinh thì chỉ cần ghi năm sinh.

- Các cột (3), (4) đánh dấu (X) theo giới tính của cử tri.

- Cột (5) ghi đầy đủ Số căn cước.

- Cột (6) ghi rõ: Kinh, Tày, Nùng,...

- Cột (7a), (7b) chỉ ghi địa chỉ nơi thường trú hoặc nơi tạm trú của cử tri vào cột tương ứng tùy theo nơi cử tri có nguyện vọng đăng ký tham gia bỏ phiếu.

+ Trường hợp cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi tạm trú thì ghi chú vào cột (11) thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú.

+ Trường hợp cử tri là quân nhân đăng ký bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì ghi tên đơn vị hành chính cấp xã nơi đơn vị đóng quân.

+ Trường hợp cử tri là đối tượng quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND, cử tri đăng ký bỏ phiếu theo tổ chức, đơn vị (bệnh viện, nhà an dưỡng, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp, cơ sở cách ly phòng chống dịch bệnh...) thì ghi tên và địa chỉ của tổ chức, đơn vị nơi tổ chức đăng ký lập danh sách cử tri.

- Cột (7c) ghi trường hợp các cử tri không đủ điều kiện hoặc chưa đăng ký thường trú, tạm trú.

- Các cột (7), (8), (9), (10) thực hiện đánh dấu như sau:

+ Cử tri đăng ký bỏ phiếu ở nơi thường trú hoặc nơi tạm trú có thời gian đăng ký tạm trú từ 12 tháng trở lên tính đến ngày bầu cử thì đánh dấu (X) vào các cột (7a, 7b), (8), (9), (10)

+ Cử tri đăng ký bỏ phiếu tại nơi tạm trú mà thời gian đăng ký tạm trú chưa đủ 12 tháng tính đến ngày bầu cử, cử tri là quân nhân (lực lượng vũ trang) bỏ phiếu tại đơn vị vũ trang nhân dân thì đánh dấu (X) vào cột (8), (9)

+ Các cử tri còn lại đánh dấu (X) vào cột (8) và (9).

+ Đánh dấu (0) vào các ô còn lại.

- Cột (11) ghi chú cụ thể về các nội dung sau đây:

+ Đối với cử tri là người tạm trú đăng ký bỏ phiếu tại địa phương thì ghi thời gian bắt đầu đăng ký tạm trú tại địa phương (bắt đầu tạm trú từ năm 2024 trở về trước thì chỉ cần ghi năm; từ năm 2024 đến nay thì ghi rõ tháng và năm) để làm cơ sở xác định số cấp Hội đồng nhân dân mà cử tri được tham gia bầu cử.

+ Cử tri thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 29 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND thì ghi “Người đang bị tạm giam”, “Người đang bị tạm giữ” “Người đang chấp hành biện pháp...”.

+ Cử tri đã được cấp Giấy chứng nhận để đi bỏ phiếu ở nơi khác thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi khác”; cử tri là quân nhân đã xin cấp giấy chứng nhận để tham gia bỏ phiếu ở nơi cư trú thì ghi “Bỏ phiếu ở nơi cư trú”.

+ Cử tri được bổ sung vào danh sách cử tri theo quy định tại Điều 34 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND thì ghi “Cử tri không cư trú ở địa phương”.

+ Việc xóa tên trong danh sách cử tri theo quy định tại các khoản 3, 4 và 5 Điều 30 của Luật Bầu cử ĐBQH và đại biểu HĐND

- Trường hợp Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân ký thay Chủ tịch thì trình bày như sau:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

